

Bản án số: 57/2026/HS-ST

Ngày: 07 - 08 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thy Thy;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Ngọc Diệp - Nguyên Phó hiệu trưởng Trường THCS Võ Thị Sáu;

2. Bà Nguyễn Thị Châu - Nguyên Hiệu trưởng Trường THPT Dân tộc nội trú Đak Đoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 08 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2026/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2026/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Y TUNH KÊÑ; giới tính: Nam; sinh ngày 15 tháng 8 năm 2008 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Buôn E, xã C, tỉnh Lâm Đồng; số CCCD: 067208005210; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Ê Đê; tôn giáo: Tin lành; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 01/12; con ông không xác định và bà H UẾC KÊÑ, sinh năm 1988, bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/12/2022, bị Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông (cũ) ra Quyết định Áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn S-UBND. Ngày 29/6/2023, chấp hành xong quyết định trên (được coi là chưa bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường);

- Ngày 17/3/2026 bị Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đắk Lắk L) xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “*Cướp tài sản*” và 02 năm 03 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 07 (Bảy) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/10/2025 theo Bản án số 21/2026/HSST. Hiện bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam G - Bộ C. Có mặt.

Người đại diện cho bị cáo: Bà H UẾC KÊÑ, sinh năm 1988; trú tại: Buôn E, xã C, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- *Luật sư bào chữa cho bị cáo:* Ông Tống Đức N, sinh năm 1968; trú tại: Số A đường L, phường D, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Bị hại:* Ông A, sinh năm 1977; trú tại: Thôn K, xã K, tỉnh Gia Lai. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 420 Bộ luật tố tụng hình sự:* Bà H'Kiều Oanh B, sinh năm 1987 - Người làm công tác xã hội tại Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/9/2025, Y Kết K, sinh năm 2007; trú tại Buôn E, xã C, tỉnh Lâm Đồng điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha S (không rõ biển kiểm soát), chở theo Y Tunh K1, sinh năm 2008 và Y Hào K2, sinh năm 2014; cùng trú tại Buôn E, xã C, tỉnh Lâm Đồng, đi sang địa bàn tỉnh Gia Lai để chơi cùng bạn tại xã K, tỉnh Gia Lai.

Đến khoảng 03 giờ 00 phút ngày 03/9/2025, cả ba đến địa bàn tỉnh Gia Lai, Y Kết K điều khiển xe mô tô chở Y Tunh K1 và Y H Kên đi vào khu điện gió và Công ty C1 thuộc xã I, tỉnh Gia Lai thì dừng xe. Tại đây, Y Kết K giao xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius cho Y Tunh K1, còn Y Kết K đi bộ đến khu tập thể Công ty C1 chơi với bạn là anh Siu Đ, sinh năm 2007; trú tại thôn T, xã K, tỉnh Gia Lai. Lúc này, Y Tunh K1 nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên rủ Y Hào K2 đi tìm tài sản để trộm cắp và điều khiển xe mô tô chở Y Hào K2 đi theo đường nhựa đến các khu dân cư để trộm cắp tài sản. Đến 04 giờ 55 phút cùng ngày, khi đến địa phận thôn K, xã K, tỉnh Gia Lai thì Y Hào K2 nhìn thấy một chiếc xe mô tô dựng trong sân nhà ông A, sinh năm 1977; trú tại thôn K, xã K, tỉnh Gia Lai thì Y H Kên nói với Y T Kên là có xe đẹp lắm. Y Tunh K2 dừng xe phía trước đường cho Y H Kên xuống xe, đi bộ vào trong sân nhà ông A, thấy một xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 81G1-217.21 dựng gần tường nhà, Y H Kên gạt chân chống và đẩy xe ra ngoài đường, do xe không khởi động được máy nên Y Hào K2 dắt xe đi ra tới ngã ba đường và ngồi lên xe mô tô để Y T Kên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius dùng chân đẩy phía sau về khu vực điện gió và Công ty C1. Tại đây, để tránh bị phát hiện, Y Tunh K1 và Y Hào K2 dắt xe mô tô biển kiểm soát 81G1- 217.21 mới trộm cắp được và xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius vào rẫy cà phê gần đó cất giấu và trốn ở đó.

Đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 04/9/2025, vì không thấy Y K3 Kên quay lại nên Y T Kên dùng dây kẽm cột vào cổ xe mô tô biển kiểm soát 81G1- 217.21 trộm cắp được và điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Sirius, kéo xe đi ra đường Quốc lộ và chạy về hướng tỉnh Đăk Lăk. Trên đường đi, Y Tunh K thấy một tiệm sửa chữa xe mô tô nên dắt xe vào tiệm, kiểm tra xe thì phát hiện xe bị đứt một dây điện ngay tụ đề của xe. Sau khi sửa xe xong, Y Tunh K1 trực tiếp điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 81G1- 217.21, còn Y Hào K2 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius chạy về hướng tỉnh Đăk Lăk. Khi đi đến T1 thì bị Cảnh sát

giao thông ra tín hiệu dừng xe kiểm tra, Y Tunh K1 điều khiển xe bỏ chạy, lúc đó Y Hào K2 cũng bỏ chạy, nhưng bị Cảnh sát giao thông đuổi theo giữ được xe.

Sau khi Y Tunh K1 điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 81G1- 217.21 chạy về tại xã C, tỉnh Lâm Đồng. Ngày 08/9/2025, trong lúc Y Tunh K1 sử dụng xe mô tô trộm cắp được thì bị Công an xã H, tỉnh Đắk Lắk kiểm tra và tạm giữ xe.

Tại Kết luận định giá số 297 ngày 20/9/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Gia Lai kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 81G1- 217.21 tại thời điểm bị trộm cắp ngày 03/9/2025 trị giá 14.666.667 đồng.

* Tại Kết luận giám định độ tuổi trên người sống số 4245 ngày 11/9/2025 của Phân Viện khoa học hình sự tại TP . kết luận: Tại thời điểm giám định Y T Kên có độ tuổi từ 17 năm đến 17 năm 06 tháng. Căn cứ kết luận giám định trên thì thời điểm Y Tunh K1 thực hiện hành vi trộm cắp vào ngày 03/9/2025 thì Y Tunh K1 có độ tuổi là 17 tuổi.

* Tại Kết luận giám định độ tuổi trên người sống số 18855 ngày 09/10/2025 của Phân Viện khoa học hình sự tại TP . kết luận: Độ tuổi của Y Hào Kên tại thời điểm giám định (tháng 10 năm 2025) là: Từ 10 năm 09 tháng đến 11 năm 03 tháng. Căn cứ kết luận giám định trên thì thời điểm Y Hào K2 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 03/9/2025 thì Y Hào K2 có độ tuổi là 10 năm 8 tháng tuổi.

** Việc thu giữ và xử lý vật chứng, tài sản:*

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 81G1- 217.21 (đã qua sử dụng) do Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đ bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an tỉnh G ngày 12/01/2026. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của anh A, sinh năm 1977; trú tại thôn K, xã K, tỉnh Gia Lai nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh G đã trả lại cho bị hại theo quy định.

- Đối với phương tiện là xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu xám (chưa rõ biển kiểm soát) mà Y Tunh K1, Y Hào K2 sử dụng thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra xác định: Y Tunh K1 khai xe mô tô trên do Y Hào K2 mang về, không rõ nguồn gốc. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Y Hào K2 đã đi khỏi địa phương nên chưa lấy được lời khai làm rõ được nguồn gốc xe mô tô trên. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh G đã có công văn đề nghị Phòng C2 Công an tỉnh G và Phòng C2 Công an tỉnh Đ cung cấp thông tin có liên quan. Tuy nhiên, đến nay chưa xác định được phương tiện đang ở đâu, chưa làm rõ được nguồn gốc, đặc điểm xe mô tô. Do vậy, Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau theo quy định.

* *Phần dân sự:* Sau khi nhận lại xe mô tô biển kiểm soát 81G1- 217.21 bị chiếm đoạt, bị hại anh A không yêu cầu bị cáo bồi thường về phần dân sự.

Tại Cáo trạng số: 02/CT-VKSKV10 ngày 02/04/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Gia Lai truy tố bị cáo Y Tunh K1 về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

2. Diễn biến tại phiên tòa:

Ý kiến của Kiểm sát viên: Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:
Tuyên bố bị cáo Y Tunh K1 phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50, khoản 1 Điều 119, khoản 2 Điều 179 Luật Tư pháp người chưa thành niên.

Xử phạt bị cáo Y Tunh K1 mức hình phạt tù 03 (Ba) tháng đến 06 (S1) tháng tù.

Căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự, Điều 122 Luật Tư pháp người chưa thành niên:

Tổng hợp với hình phạt bản án số 21/2026/HSST ngày 17/03/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đắc Lắc xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản” và 02 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 07 (Bảy) năm 09 (Chín) tháng tù. Buộc bị cáo Y Tunh K1 phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/10/2025.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người chưa thành niên nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa Y Tunh K1 thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, thừa nhận hành vi phạm tội.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo: Ông Tống Đức N nhất trí nội dung Cáo trạng về hành vi phạm tội của bị cáo. Về hình phạt đề nghị xử Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức thấp nhất của mức hình phạt do đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Gia Lai trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Việc vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử, căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Y Tunh K1 thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, Kết luận định giá tài sản số 297 ngày 20/9/2025, Kết luận giám định độ tuổi, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được

thẩm tra công khai tại phiên tòa có đủ căn cứ xác định: Khoảng 04 giờ 55 phút ngày 03/09/2025, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại, Y Tunh K1 và Y Hào K2 đã lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô biển kiểm soát 81G1- 217.21 của ông A, sinh năm 1977; trú tại thôn K, xã K, tỉnh Gia Lai có giá trị là 14.666.667 đồng. Tại thời điểm thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nêu trên, Y Tunh K1 có độ tuổi là 17 tuổi; Y Hào K2 có độ tuổi là 10 năm 8 tháng tuổi. Hành vi của bị cáo Y Tunh K1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Gia Lai truy tố bị cáo Y Tunh K1 về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[4] Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Mặc dù giá trị tài sản bị chiếm đoạt không lớn nhưng bị cáo đã lợi dụng sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản để lén lút chiếm đoạt tài sản nhằm mục đích vụ lợi. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, bị cáo tiếp tục cất giấu, sửa chữa và sử dụng làm phương tiện đi lại. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Xét bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi (17 tuổi), là người chưa thành niên nên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử áp dụng các nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội theo quy định của Luật Tư pháp người chưa thành niên và Bộ luật Hình sự. Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Ngày 17/3/2026, bị cáo Y Tunh K1 bị Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đăk Lăk xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản” và 02 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt chung là 07 năm 09 tháng tù theo Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2026/HS-ST đã có hiệu lực pháp luật. Căn cứ khoản 2 Điều 56 Hội đồng xét xử quyết định tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 07 năm 09 tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2026/HS-ST ngày 17/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đăk Lăk, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra sau khi nhận lại xe mô tô biển kiểm soát 81G1- 217.21, bị hại ông A không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo Y Tunh K1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với các vấn đề khác có liên quan: Đối với Y Hào K2: Đến ngày 03/9/2025, Y H Kên mới 10 năm 08 tháng tuổi nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh G không xử lý hình sự đối với Y Hào K2 là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Y Tunh K1 phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50, khoản 1 Điều 119, khoản 2 Điều 179 Luật Tố tụng hình sự người chưa thành niên`

Xử phạt bị cáo Y Tunh K1 06 (Sáu) tháng tù.

Căn cứ Điều 56 của Bộ luật hình sự, Điều 122 Luật Tố tụng hình sự người chưa thành niên:

Tổng hợp với hình phạt 07 (Bảy) năm 09 (Chín) tháng tù theo bản án số 21/2026/HSST ngày 17/03/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đắk Lắk. Buộc bị cáo Y Tunh K1 phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 08 (Tám) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/10/2025.

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Y Tunh K1 phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về thi hành án dân sự: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 10 - Gia Lai;
- Công an tỉnh Gia Lai;
- THADS tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Thy Thy